

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại
trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2022 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030”;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 99/TTr-SNN ngày 17/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2022 - 2030.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Y tế; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Thú y, Chi cục Thú y vùng I;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (PTK);
- Lưu: VT, Kt4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Trọng Hải

KẾ HOẠCH**Phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Lai Châu
giai đoạn 2022 - 2030**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Lai Châu)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Kiểm soát được bệnh Đại trên đàn chó, mèo nuôi và phần đầu không có người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030, góp phần bảo vệ sức khỏe người dân và cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với phòng, chống bệnh Đại ở động vật

- Quản lý được 70% số hộ nuôi chó, mèo và số chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2022 - 2025; trên 90% trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Tiêm vắc xin Đại cho 70% tổng đàn chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2022 - 2025 và 80% trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Trên 70% số huyện, thành phố giám sát được chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại trong giai đoạn 2022 - 2025 và trên 90% trong giai đoạn 2026 - 2030.

b) Đối với phòng, chống bệnh Đại ở người

- 100% các huyện, thành phố có điểm tiêm vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người.

- 100% các huyện, thành phố thực hiện truyền thông nguy cơ và nâng cao nhận thức cụ thể về bệnh Đại ở cộng đồng/trường học.

- 100% số người tiêm vắc xin phòng bệnh Đại do động vật cắn được báo cáo thông qua hệ thống báo cáo quốc gia.

- 90% số người bị phơi nhiễm với bệnh Đại được điều trị dự phòng sau phơi nhiễm.

- Đến năm 2025, không còn huyện, thành phố có nguy cơ cao về bệnh Đại trên người; đến 2027 không còn huyện, thành phố có nguy cơ trung bình về bệnh Đại trên người.

- Đến năm 2025, giảm 50% số người bị tử vong vì bệnh Đại so với giai đoạn 2017- 2021 và phấn đấu không còn người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Quản lý đàn chó, mèo

a) Chủ nuôi chó, mèo

- Có trách nhiệm đăng ký, khai báo nuôi chó, mèo với chính quyền cấp xã (qua mẫu văn bản giấy, văn bản điện tử,...).

- Cam kết nuôi nhốt, xích, giữ chó, mèo trong khuôn viên của gia đình; chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt đề phòng cắn người; nếu để chó, mèo thả rông cắn người thì phải chi trả những chi phí liên quan đến việc tiêm phòng Đại, điều trị dự phòng cho người bị chó, mèo cắn, cắn theo quy định;

- Từng bước áp dụng việc đánh dấu để nhận diện (vòng cổ có thẻ nhựa hoặc kim loại) cho chó, mèo đã được tiêm vắc xin Đại.

b) Chính quyền địa phương

UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm và chỉ đạo phòng, đơn vị chuyên môn của huyện; UBND xã, phường, thị trấn tổ chức, triển khai thực hiện việc quản lý đàn chó, mèo trên địa bàn đảm bảo theo quy định, bao gồm:

- Tổ chức quản lý, lập danh sách hộ nuôi chó, mèo hoặc sổ quản lý chó, mèo nuôi hoặc cập nhật số liệu trên Hệ thống phần mềm trực tuyến quản lý chó, mèo nuôi (gọi chung là Danh sách hộ nuôi chó). Hằng năm cập nhật, báo cáo định kỳ tối thiểu 02 lần về số liệu các hộ nuôi và tổng đàn chó, mèo chi tiết đến cấp xã.

- Căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương để quyết định thành lập đội bắt chó, mèo thả rông, chó không đeo rọ mõm, chó, mèo nghi mắc bệnh Đại, cưỡng chế tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong quản lý nuôi chó, mèo, không tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo theo quy định của pháp luật.

c) Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh

- Tổ chức hướng dẫn việc quản lý đàn chó, mèo trên địa bàn tỉnh.

- Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, quản lý chó, mèo nuôi; cơ quan chuyên môn cấp tỉnh nghiên cứu, hướng dẫn các địa phương sử dụng Hệ thống trực tuyến quốc gia (khi có hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT) để phục vụ việc đăng ký,

báo cáo số liệu quản lý đàn; quản lý số liệu tiêm vắc xin; số liệu dịch bệnh Đại, giám sát bệnh Đại,..

2. Tiêm vắc xin phòng bệnh Đại trên đàn chó, mèo

a) Yêu cầu chung về tiêm vắc xin Đại

- Đối tượng và phạm vi tiêm phòng: Toàn bộ đàn chó, mèo nuôi trong địa bàn cấp xã; chó, mèo đã tiêm vắc xin Đại nên được đánh dấu để nhận diện (vòng đeo cổ).

- Thời điểm và tần suất: Hằng năm, ưu tiên tiêm vào trước thời điểm nắng nóng, trước mùa hè (tháng 3-4 hàng năm), tổ chức tiêm vắc xin Đại cho trên 70% đàn chó, mèo đã hết thời gian miễn dịch, mới nuôi bảo đảm tối thiểu 01 lần/năm trong giai đoạn 2022 - 2025; tiêm vắc xin Đại cho trên 80% đàn chó, mèo trong giai đoạn 2026 - 2030; trong đó tất cả các xã, phường của thành phố Lai Châu; các thị trấn, thị tứ, trung tâm của các xã thuộc 07 huyện và những nơi đã từng xuất hiện bệnh Đại, tiêm hằng năm phải đạt trên 80% tổng đàn chó, mèo trong tất cả các giai đoạn; thường xuyên rà soát, tiêm bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh.

- Sử dụng vắc xin: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin hoặc theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

b) Tổ chức tiêm vắc xin Đại

- UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí mua vắc xin để tổ chức tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo đồng loạt vào cùng một thời điểm (tháng 3-4 hàng năm);

- Cơ quan thú y hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng tham gia bắt chó, mèo để tiêm vắc xin Đại.

- UBND cấp xã có trách nhiệm bố trí các lực lượng thống kê đàn chó, mèo nuôi; tuyên truyền, vận động chủ nuôi chó, mèo chủ động kinh phí tiêm vắc xin Đại; phối hợp với cơ quan thú y của huyện, thành phố để triển khai tiêm vắc xin Đại đảm bảo đạt yêu cầu; phối hợp tổ chức hướng dẫn, giám sát, thực hiện việc tiêm phòng và cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng bệnh Đại, đánh giá kết quả tiêm phòng, thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau tiêm phòng tại khu vực đã tổ chức tiêm phòng; xử lý nghiêm đối với những hộ không chấp hành tiêm vắc xin phòng bệnh bắt buộc cho đàn chó.

- Nhân viên thú y cấp xã, những người có chứng chỉ hành nghề thú y, các cơ sở có đủ điều kiện để hành nghề khám chữa bệnh cho chó, mèo thực hiện tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo, cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng và báo cáo số

liệu tiêm phòng theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương theo quy định.

3. Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm cho người

a) Yêu cầu chung đối với điều trị dự phòng sau phơi nhiễm

Tất cả những người bị chó, mèo cắn, cào hoặc phơi nhiễm, có nguy cơ nhiễm với bệnh Đại nhưng chưa được tiêm vắc xin Đại phải được điều trị dự phòng.

b) Tổ chức điều trị dự phòng

Sở Y tế xây dựng kế hoạch về cung ứng, sử dụng vắc xin phòng Đại cho người bị chó, mèo cắn, người có nguy cơ cao phơi nhiễm bệnh Đại trên địa bàn tỉnh; củng cố duy trì các điểm tiêm vắc xin và huyết thanh kháng Đại tại 8/8 huyện, thành phố để phục vụ công tác điều trị dự phòng, đảm bảo khả năng dễ tiếp cận, giá thành thấp, đủ trang thiết bị, vắc xin và huyết thanh kháng Đại đã được cấp phép sử dụng; hỗ trợ điều trị dự phòng cho người nghèo tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng miền núi khu vực II, III, người có công với cách mạng, người tham gia công tác phòng chống dịch, trẻ em dưới 6 tuổi.

4. Rà soát, tham mưu, áp dụng cơ chế, chính sách về phòng, chống bệnh Đại

- Rà soát, hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn về phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh; xây dựng quy chế phối hợp giữa cơ quan thú y và cơ quan y tế, bảo đảm kịp thời chia sẻ thông tin bệnh Đại và triển khai nhanh nhất, hiệu quả nhất các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh Đại trên động vật, đảm bảo hiệu quả, thống nhất với các nội dung của chương trình quốc gia, phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, đúng quy định của pháp luật.

- Sở Y tế chủ trì nghiên cứu, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh Đại trên người; chính sách hỗ trợ vắc xin Đại, tiêm phòng miễn phí cho nhân viên thú y, nhân viên y tế và người tham gia phòng, chống dịch bệnh Đại; điều trị, chăm sóc trong trường hợp rủi ro nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ vắc xin Đại, huyết thanh kháng Đại, điều trị dự phòng cho người nghèo/cận nghèo, người có công với cách mạng, trẻ em dưới 6 tuổi và một số trường hợp đặc biệt khác (nếu có).

5. Thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, thái độ và thay đổi hành vi trong phòng, chống bệnh Đại

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động để nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi phòng, chống bệnh Đại cho người dân tại địa phương.

a) Nội dung thông tin, tuyên truyền

- Tuyên truyền đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh Đại, cách nhận biết người và động vật mắc bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại và biện pháp xử lý, phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật. chủ trương, chính sách và quy định về quản lý nuôi chó, mèo và tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo; các biện pháp phòng, chống bệnh Đại; xử lý các trường hợp vi phạm, không tuân thủ các quy định về quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo, không tuân thủ các biện pháp phòng, chống bệnh Đại...

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về tính chất nguy hiểm của bệnh Đại và các biện pháp phòng chống bệnh Đại ở người; hướng dẫn người bị chó, mèo cắn xử lý y tế ban đầu ngay sau khi bị chó, mèo cắn và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Không sử dụng thuốc đông y (thuốc nam, thuốc bắc) hoặc các loại thuốc không theo quy định của ngành y tế thay thế vắc xin để điều trị dự phòng bệnh Đại khi bị chó, mèo cắn.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân từng bước thay đổi thói quen tiêu thụ và dùng thịt chó, mèo làm thực phẩm.

- Tuyên truyền các nội dung và tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại giai đoạn 2022 - 2030 với mục tiêu quan trọng không có người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030.

b) Phương thức thông tin, tuyên truyền

- Truyền thông qua các chương trình truyền hình, phát thanh (cấp tỉnh, huyện, đặc biệt hệ thống truyền thanh cấp xã); tuyên truyền bằng xe chuyên dụng được gắn loa phát cảnh báo và kết hợp băng zôn dán xe nhằm góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống bệnh Đại cho người và vật nuôi; báo giấy, báo mạng, trang thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức có liên quan; truyền thông trên các nền tảng công nghệ (mạng xã hội, tủ sách điện tử, các ứng dụng chức năng...).

- Thông tin trên bảng tin công cộng tại nơi đông người, các điểm sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng của người dân... Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền lưu động ở cơ sở; tuyên truyền, vận động thông qua các báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ y tế, thú y cơ sở.

- Xây dựng, in ấn, phát miễn phí các tài liệu tuyên truyền (tờ rơi, pa nô, sách mỏng, sách sổ tay, poster...) về quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo; hướng dẫn cách xử lý và điều trị dự phòng cho người sau khi bị phơi nhiễm, hướng dẫn cho cộng đồng, cán bộ y tế và thú y các biện pháp phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật.

- Thực hiện truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại cho học sinh các cấp để tạo kiến thức bền vững và giảm thiểu nguy cơ bị tai nạn do động vật cắn và tử vong do bệnh đại ở lứa tuổi này.

- Phát động hưởng ứng và tổ chức mít tinh ngày "Thế giới phòng chống bệnh Đại" vào ngày 28/9 hàng năm tại Việt Nam nhằm kêu gọi sự tham gia của chính quyền các cấp, phối hợp các ban ngành và người dân.

- Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn chuyên đề... về quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo và các biện pháp phòng, chống bệnh Đại, kiểm soát vận chuyển, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Đại; tập huấn về kỹ năng truyền thông nguy cơ trong phòng, chống bệnh Đại cho cán bộ y tế và thú y.

c) Thời điểm và tần suất tuyên truyền

- Thông tin, tuyên truyền về các nội dung phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt vào thời điểm trước mùa nắng nóng (mùa hè), trước thời điểm tổ chức tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo nhất là tại các khu vực đông dân cư và có nuôi nhiều chó, mèo, khu vực có nguy cơ cao về bệnh Đại, nơi có người tử vong do bệnh Đại cần được thực hiện chiến dịch truyền thông trong vùng dịch.

6. Điều tra, ứng phó và xử lý ổ dịch Đại

a) Chủ nuôi chó, mèo

- Báo cáo, cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho chính quyền địa phương, cán bộ thú y, y tế gần nhất khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do Đại; cách ly theo dõi động vật có dấu hiệu nghi mắc bệnh Đại, tiêu hủy động vật mắc bệnh Đại theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương.

- Nghiêm cấm mua bán, giết mổ, sử dụng sản phẩm động vật nghi mắc bệnh Đại; không vứt xác động vật ra môi trường.

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do bệnh Đại.

b) Cơ quan thú y địa phương chủ trì, phối hợp với cơ quan y tế, chính quyền cơ sở

- Hướng dẫn thực hiện tiêu hủy ngay động vật mắc bệnh.
- Tiến hành điều tra ổ dịch và lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại.
- Thực hiện tiêm vắc xin Đại để phòng, chống dịch bệnh.
- Hướng dẫn thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do bệnh Đại; theo dõi nuôi cách ly động vật nghi mắc đại cắn người theo quy định.
- Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công bố dịch, công bố hết dịch.
- Tham mưu các biện pháp chống dịch trình UBND tỉnh chỉ đạo chính quyền cơ sở, các ban ngành chức năng có liên quan tổ chức triển khai phòng, chống bệnh Đại theo quy định.
- Báo cáo dịch bệnh theo quy định (tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT).
- Lập biên bản vi phạm hành chính và trình cấp có thẩm quyền ra quyết định xử phạt các trường hợp vi phạm trong phòng, chống dịch bệnh Đại.
- Thông báo cho cơ quan y tế địa phương để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên người.

c) Các cơ quan y tế địa phương chủ trì, phối hợp với cơ quan thú y, chính quyền cơ sở

- Hướng dẫn xử lý bệnh nhân tử vong do bệnh Đại, mai táng theo quy định của bệnh truyền nhiễm cấp tính nguy hiểm nhóm B. Người trong gia đình tiếp xúc trực tiếp, cán bộ y tế tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân cần được điều trị dự phòng.
- Phối hợp với cơ quan thú y và chính quyền địa phương để xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế.
- Thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế (trong vòng 24h) cho cơ quan thú y địa phương để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật.
- Truyền thông xử lý người bị phơi nhiễm, hướng dẫn nạn nhân đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng.
- Phối hợp với cơ quan thú y và chính quyền cơ sở để xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các

cơ sở y tế; phối hợp thực hiện các biện pháp chống dịch khác theo quy định hiện hành.

- Thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế cho cơ quan thú y địa phương để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với chính quyền cơ sở thực hiện:

- Tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định.

- Lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông chính ra vào vùng dịch, vùng không chế nhằm ngăn chặn không đưa chó, mèo ra ngoài vùng dịch.

- Phối hợp, điều tra xác định hộ nuôi có chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại.

- Thành lập tổ giám sát, bắt và xử lý chó, mèo thả rông, chó, mèo chưa được tiêm vắc xin phòng bệnh Đại trong vùng đang có ổ dịch Đại.

- Đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn tránh đi qua vùng dịch.

- Tổ chức phun khử trùng các phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài.

- Xử lý động vật mắc bệnh trong vùng dịch theo quy định (tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT).

- Xử lý các trường hợp vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật (Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017;...)

- Căn cứ thực tế tình hình dịch bệnh Đại, chủ động tổ chức tiêm phòng khẩn cấp, triệt để vắc xin Đại cho chó, mèo đạt 80% tổng đàn trở lên.

7. Giám sát bệnh Đại trên động vật

a) Giám sát lâm sàng (giám sát bị động)

- Chủ nuôi động vật có trách nhiệm thường xuyên theo dõi chó, mèo, nếu phát hiện động vật có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho chính quyền cơ sở, nhân viên thú y hoặc cơ quan thú y, ý tế nơi gần nhất; thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Nhân viên thú y cấp xã, các cơ quan thú y có trách nhiệm tổ chức kiểm tra ngay khi nhận được thông tin; tổ chức điều tra, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm các trường hợp động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; hướng dẫn kỹ thuật xử lý ổ dịch bệnh Đại.

- Chính quyền cơ sở có trách nhiệm tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; tổ chức các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định.

b) Giám sát lưu hành vi rút và giám sát sau tiêm phòng (giám sát chủ động)

Hằng năm, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế của địa phương, nhất là nguy cơ về bệnh Đại, tổng đàn chó, mèo nuôi để xây dựng kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí tổ chức triển khai giám sát lưu hành vi rút Đại ở động vật, giám sát sau tiêm phòng vắc xin Đại ở chó; kết quả giám sát có thể sử dụng để chứng minh cơ sở, vùng an toàn bệnh Đại. Hoặc phối hợp với Cục Thú y thực hiện các giám sát vi rút Đại theo các Chương trình, dự án (nếu có).

c) Tập huấn nâng cao năng lực giám sát

Cơ quan Thú y cấp tỉnh, huyện tổ chức tập huấn các nội dung liên quan đến công tác phòng chống bệnh Đại trên động vật (về quản lý đàn chó, mèo; kỹ năng bắt, xử lý chó, mèo thả rông. Thực hiện đúng các quy định về bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm, đảm bảo an toàn trong và sau khi tiêm vắc xin Đại; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu động vật nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại trên động vật, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, để tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo; phối hợp với ngành y tế trong việc giám sát, lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại; kỹ năng truyền thông nguy cơ, truyền thông cộng đồng trong công tác phòng, chống bệnh Đại; kỹ năng, phương pháp xây dựng, triển khai kế hoạch xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Đại).

8. Giám sát bệnh Đại trên người

a) Giám sát người bị phơi nhiễm đi tiêm vắc xin phòng đại

- Người bị chó, mèo cắn phải rửa ngay vết thương và đến các cơ sở y tế để được tiêm vắc xin phòng đại. Các điểm tiêm đảm bảo đủ vắc xin để người dân có thể tiếp cận với việc điều trị dự phòng bệnh đại sau phơi nhiễm. Tại điểm tiêm chủng nếu cán bộ y tế phát hiện ra tại khu vực người bị chó, mèo cắn xảy ra nhiều trường hợp tương tự, chó, mèo cắn người có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải

báo ngay cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Tổ chức tiêm phòng bệnh Đại cho người và báo cáo trên hệ thống theo quy định của Chương trình quốc gia phòng chống bệnh Đại trên người.

- Hằng năm, Sở Y tế căn cứ tình hình thực tế tiêm điều trị dự phòng của tỉnh, nhất là những vùng có báo cáo ca tử vong về bệnh Đại, tham mưu xây dựng kế hoạch, trình UBND tỉnh phê duyệt, bố trí kinh phí triển khai tiêm phòng vắc xin cho người bị phơi nhiễm bệnh Đại do bị động vật cắn.

b) Giám sát bệnh nhân tử vong để phát hiện sự lưu hành của vi rút Đại

- Cán bộ y tế dự phòng có trách nhiệm phối hợp với bệnh viện tổ chức điều tra ngay khi nhận được thông tin, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm bệnh nhân lâm sàng lên cơn dại gửi đến Viện Vệ sinh Dịch tễ/Pasteur để chẩn đoán xác định và tìm sự lưu hành của chủng vi rút Đại.

- Tại khu vực có bệnh nhân tử vong do dại, phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành khử khuẩn và phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y điều tra xử lý ổ dịch dại trên đàn chó, mèo tại địa phương (nếu có).

c) Nâng cao năng lực giám sát bệnh Đại trên người

Cơ quan Y tế cấp tỉnh, huyện tổ chức tập huấn các nội dung liên quan đến công tác phòng chống bệnh Đại trên người (các kỹ năng tư vấn, chỉ định và tiêm vắc xin Đại cho cán bộ y tế ở các điểm tiêm vắc xin phòng Đại cho người; kỹ thuật bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu của người nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng, nhóm người có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, tiêm phòng vắc xin Đại cho người có nguy cơ cao, xử trí vết cắn, điều trị dự phòng cho người bị chó, mèo cắn, xử lý ổ dịch; phối hợp với cơ quan thú y trong việc giám sát, lấy mẫu bệnh Đại trên động vật dựa vào người bị cắn đi tiêm phòng; kỹ năng truyền thông nguy cơ, cách hạn chế bị động vật cắn, truyền thông cộng đồng trước, trong và sau ổ dịch bệnh Đại).

9. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn đối với bệnh Đại căn cứ nhu cầu và nguồn lực của địa phương, thực hiện theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016. Ưu tiên tổ chức thực hiện xây dựng các cơ sở (cấp xã), vùng an toàn dịch bệnh tại các địa bàn đông dân cư, khu du lịch.

10. Kiểm soát vận chuyển chó, mèo

- Tổ chức theo dõi, giám sát, ngăn chặn, xử lý tiêu hủy chó, mèo sản phẩm chó, mèo nhập khẩu, vận chuyển trái phép từ nước ngoài vào Việt Nam; xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển chó bất hợp pháp qua biên giới theo quy định.

- Tổ chức kiểm soát vận chuyển chó, mèo trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y; tổ chức lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút Đại đối với chó, mèo được vận chuyển.

11. Hợp tác quốc tế

Thông qua các hoạt động trong khuôn khổ thỏa thuận hợp tác thú y và các cuộc họp song phương hằng năm giữa tỉnh Lai Châu và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) để chia sẻ thông tin, hợp tác trong phòng, chống bệnh Đại; có giải pháp quản lý, ngăn chặn kịp thời, hiệu quả dịch bệnh khu vực biên giới và quản lý vận chuyển động vật, sản phẩm động vật qua biên giới.

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách tỉnh: Đảm bảo kinh phí để chi cho các hoạt động của tỉnh, bao gồm:

- Kinh phí thông tin, tuyên truyền, hội nghị sơ kết, tổng kết cấp tỉnh về phòng chống bệnh Đại; đào tạo, tập huấn chuyên môn và các hoạt động kiểm tra, giám sát phòng chống Đại ở tỉnh.

- Kinh phí chủ động, bị động lấy mẫu giám sát, chẩn đoán bệnh Đại; chi phí xét nghiệm;

- Vắc xin, vật tư, vận chuyển, bảo quản vắc xin tiêm phòng khẩn cấp cho chó, mèo tại các khu vực có dịch;

- Kinh phí hỗ trợ công tiêm phòng đại, mua vắc xin, vật tư và huyết thanh kháng đại miễn phí cho người bị chó, mèo cắn thuộc đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ (người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh; dự phòng trước phơi nhiễm và điều trị dự phòng sau phơi nhiễm cho cán bộ thú y làm công việc lấy mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm, tiêm vắc xin Đại cho chó, thành viên của Đội bắt và xử lý chó thả rong, cán bộ Y tế khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh nghi ngờ mắc bệnh Đại và người tham gia phòng chống bệnh Đại).

2. Ngân sách cấp huyện, xã: UBND huyện, thành phố quyết định bố trí kinh phí cho các hoạt động hằng năm của Kế hoạch tại địa phương. Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho các hoạt động:

- Kinh phí thông tin, tuyên truyền, hội nghị sơ kết, tổng kết; đào tạo, tập huấn chuyên môn và các hoạt động kiểm tra, giám sát phòng chống Đại ở cấp huyện; tổ chức xây dựng vùng, cơ sở ATDB.

- Kinh phí tổ chức quản lý đàn chó, mèo (in sổ quản lý đàn, phiếu đăng ký nuôi và cam kết cho người nuôi chó, mèo, điều tra thống kê đàn chó...); tổ chức bắt, xử lý chó, mèo chạy rong, chó, mèo không đeo rọ mõm, không tiêm vắc xin Đại.

- Kinh phí mua vắc xin, tổ chức tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo của địa phương (bao gồm cả vận chuyển, bảo quản, chỉ đạo tiêm phòng, công tiêm vắc xin, công bắt giữ chó, mèo dụng cụ bắt giữ chó, mèo, dự phòng rủi ro cho lực lượng tham gia tiêm vắc xin Đại,...).

- Kinh phí tổ chức phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật; chi trả công tiêu hủy chó, mèo mắc bệnh, công cho cán bộ y tế, thú y và các lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch; mua vật tư, dụng cụ, trang thiết bị triển khai Chương trình;

- Kinh phí hỗ trợ tiêu hủy chó, mèo mắc bệnh, chó, mèo chết do bệnh Đại; khử khuẩn và mai táng người chết do bệnh Đại được thực hiện theo các quy định hiện hành.

3. Kinh phí do người dân tự đảm bảo

- Đối với chủ nuôi chó, mèo phải tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin Đại, mua dụng cụ đánh dấu nhận dạng đã tiêm phòng theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên môn thú y cấp huyện và công tiêm phòng cho đàn chó, mèo (trong trường hợp không được ngân sách hỗ trợ). Khi dịch xảy ra, chủ động tiêm phòng, vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

- Tổ chức, cá nhân vận chuyển, buôn bán, giết mổ chó, mèo, sản phẩm chó, mèo phải chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm bệnh Đại.

- Kinh phí cho điều trị y tế dự phòng do người bị chó, mèo cắn.

4. Các nguồn vốn hợp pháp khác

Kinh phí do các tổ chức quốc tế, nhà tài trợ, xã hội hóa từ các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có) hỗ trợ trong công tác phòng, chống bệnh Đại.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. BCD phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh

Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh động vật tỉnh là đầu mối điều phối, chỉ đạo các hoạt động ứng phó khẩn cấp với bệnh Đại theo Kế hoạch này. Căn cứ tình hình thực tế và diễn biến của dịch bệnh, Ban Chỉ đạo tham mưu, đề xuất với

UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và địa phương triển khai các biện pháp bổ sung cho phù hợp.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực triển khai phòng chống bệnh dại giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn, trong kế hoạch phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo để có cơ sở thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống bệnh Dại.

- Hằng năm phê duyệt, cân đối, ưu tiên bố trí kinh phí trong phạm vi dự toán được giao để thực hiện Kế hoạch tại địa phương, bao gồm: kinh phí quản lý đàn chó, mèo; kinh phí mua vắc xin; kinh phí tiêm phòng vắc xin; kinh phí mua vật tư, hóa chất; thông tin, tuyên truyền; xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Dại trên động vật;...

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quản lý đàn chó nuôi theo quy định; thành lập, duy trì đội chuyên trách tăng cường tuần tra bắt và xử lý động vật nghi dại, chó thả rông nơi công cộng. Áp dụng thực hiện các chế tài xử phạt đối với các hành vi vi phạm về nuôi chó và phòng, chống bệnh dại theo quy định.

- Tổ chức thực hiện chương trình truyền thông về bệnh Dại tại địa phương, chỉ đạo Đài truyền thanh cấp huyện, xã tuyên truyền định kỳ hằng tháng các nội dung về phòng, chống bệnh Dại; phát động chiến dịch tuyên truyền trong các đợt tiêm phòng Dại cho đàn chó, mèo; tập huấn phòng chống bệnh dại cho người và động vật trên địa bàn huyện, thành phố.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung của Kế hoạch; chịu trách nhiệm về kết quả phòng, chống bệnh Dại trên địa bàn quản lý; báo cáo về UBND tỉnh qua Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Tham mưu xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh Dại trên động vật trong Kế hoạch Phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, thủy sản hằng năm của tỉnh; lập dự toán kinh phí đảm bảo cho công tác phòng, chống bệnh Dại trên động vật.

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt cơ chế, chính sách phòng chống bệnh Dại; tham mưu trong chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh Dại trên động vật; tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại các địa phương; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị truyền thông và các tổ chức đoàn thể có liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, chống bệnh Dại.

- Phối hợp với Sở Y tế thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh dại trên động vật và chia sẻ thông tin dịch bệnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, các tổ chức quốc tế đề nghị hỗ trợ kỹ thuật, kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh Dại trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Y tế

- Xây dựng kế hoạch và lập dự toán kinh phí đảm bảo cho công tác phòng, chống bệnh Dại trên người hằng năm.

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt cơ chế, chính sách phòng chống bệnh Dại trên người.

- Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các hoạt động của phòng chống bệnh Dại trên người để phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; dự trữ kháng huyết thanh, vắc xin phòng dại để tiêm kịp thời cho người dân khi có nhu cầu; dự trữ thuốc, trang thiết bị thiết yếu để cấp cứu, điều trị khi có người bị chó, mèo cào cắn.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh dại trên động vật và chia sẻ thông tin dịch bệnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và PTNT;

- Phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, cơ quan có liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, chống bệnh Dại.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Y tế và các tổ chức quốc tế đề nghị hỗ trợ kỹ thuật, kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh Dại trên địa bàn tỉnh.

- Cung cấp, duy trì các điểm tiêm vắc xin phòng bệnh Dại và huyết thanh kháng Dại tại 8/8 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh và nghiên cứu mở rộng số lượng các điểm tiêm khác khi cần thiết để phục vụ công tác điều trị dự phòng, đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đặc biệt ở khu vực có nguy cơ cao, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, khả năng dễ tiếp cận, giá thành thấp, đủ trang thiết bị, vắc xin và huyết thanh kháng Dại đã được cấp phép sử dụng.

5. Sở giáo dục

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp, Y tế xây dựng nội dung tuyên truyền định kỳ nhằm nâng cao nhận thức về bệnh dại cho học sinh trên địa bàn.

- Chỉ đạo các trường học cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn kiến thức về bệnh dại do UBND huyện, thành phố tổ chức; cán bộ được tập huấn là nòng cốt trực tiếp triển khai các hoạt động truyền thông về bệnh dại tại trường học.

6. Sở Tài chính

Hàng năm trên cơ sở nội dung phê duyệt Kế hoạch phòng chống bệnh Dại của cấp có thẩm quyền, đề xuất của các đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

7. Sở Thông tin - Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Lai Châu

Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, địa phương tăng cường thời lượng chuyên trang, chuyên mục trong công tác tuyên truyền phòng chống bệnh dại đảm bảo đầy đủ về nội dung, đa dạng về hình thức; thông tin kịp thời về bệnh dại, mức độ nguy hiểm và các biện pháp phòng chống, trách nhiệm của người dân trong việc tiêm phòng bệnh dại bắt buộc cho đàn chó mèo, không thả rông chó, đặc biệt khi để cắn người phải chịu mọi chi phí về chăm sóc y tế, kể cả chi phí tiêu hủy chó; chủ động đi tiêm phòng dại ở người tại các cơ sở y tế khi bị chó, mèo nghi dại cắn, cắn,...

8. Các tổ chức, đoàn thể chính trị xã hội:

Chỉ đạo các cấp Hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia và tích cực hưởng ứng Kế hoạch phòng, chống bệnh Dại trên địa bàn tỉnh.

9. Tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo

Đăng ký việc nuôi chó, mèo; nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình. Chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt để phòng cắn người; đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường.

Chấp hành tiêm vắc xin phòng Dại cho chó, mèo và phải thanh toán các khoản chi phí quản lý đàn chó, mèo, tiêm phòng theo quy định (khi không có hỗ trợ). Theo dõi vật nuôi, khi phát hiện có dấu hiệu bất thường, phải nhốt con vật đó để theo dõi và báo cho nhân viên thú y cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan thú y nơi gần nhất. Không được vận chuyển hoặc bán động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Dại; khi động vật được xác định mắc bệnh Dại, chủ nuôi phải chấp hành tiêu hủy con vật. Thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc toàn bộ chuồng, cũi, dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển, môi trường, thức ăn, chất thải các vật dụng khác đã tiếp xúc với con vật mắc bệnh. Những con vật nghi mắc bệnh Dại phải nuôi nhốt để theo dõi trong 10 ngày, tiêm vắc xin Dại cho chó, mèo khỏe

manh trong ổ dịch, vùng dịch; chủ nuôi có chó, mèo mắc bệnh Đại hoặc nghi Đại cần, cáo người khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tổ chức, cá nhân buôn bán, vận chuyên, giết mổ chó, mèo, sản phẩm chó, mèo phải chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm mẫu bệnh Đại theo quy định.

10. Tổ chức, cá nhân hành nghề khám, chữa bệnh chó, mèo

Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Đại, đánh dấu để nhận diện chó mèo đã tiêm vắc xin, cấp sổ tiêm phòng và định kỳ hàng tháng báo cáo tổng hợp số liệu tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo đến cơ quan thú y địa phương; trong trường hợp khám và điều trị nếu phát hiện chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương để xử lý kịp thời./.